



$$\frac{5}{6} - \frac{3}{6} = ?$$

- Gv nêu lại vấn đề ở phần ví dụ sau đó hỏi Hs: Để biết còn lại bao nhiêu phần của băng giấy chúng ta phải làm phép tính gì?

+ Theo kết quả hoạt động với băng giấy thì

$$\frac{5}{6} - \frac{3}{6} = ?$$

+ Theo em làm thế nào để có

$$\frac{5}{6} - \frac{3}{6} = \frac{2}{6}$$

- Gv nhận xét các ý kiến Hs đưa ra sau đó nêu: Hai phân số  $\frac{5}{6}$  và  $\frac{3}{6}$  là hai phân số có cùng mẫu số. Muốn thực hiện phép trừ hai phân số này ta làm như sau:

$$\frac{5}{6} - \frac{3}{6} = \frac{5-3}{6} = \frac{2}{6}$$

- Gv: Dựa vào cách thực hiện phép trừ  $\frac{5}{6} - \frac{3}{6}$  bạn nào có thể nêu cách trừ hai phân số có cùng mẫu số?

- Gv yêu cầu Hs khác nhắc lại cách trừ hai phân số có cùng mẫu số.

### c. Luyện tập – thực hành:

**Bài 1:** - Gv yêu cầu Hs tự làm bài.

- Gv nhận xét và củng cố cách trừ 2 phân số cùng mẫu số.

**Bài 2:** - Gv yêu cầu Hs đọc đề bài và làm bài.(a,b)

- Gv nhận xét bài làm của Hs.

+ Chúng ta làm phép tính trừ:  $\frac{5}{6} - \frac{3}{6}$

$$\frac{5}{6} - \frac{3}{6} = \frac{2}{6}$$

- Hs cùng thảo luận và đưa ra ý kiến: lấy 5 – 3 = 2 được tử số của hiệu, mẫu số vẫn giữ nguyên.

- Hs thực hiện theo Gv.

+ Muốn trừ hai phân số có cùng mẫu số, ta trừ tử số của phân số thứ nhất cho tử số của phân số thứ hai và giữ nguyên mẫu số.

- 2 Hs lên bảng làm bài, Hs cả lớp làm bài vào vở.

$$\text{a) } \frac{15}{16} - \frac{7}{16} = \frac{15-7}{16} = \frac{8}{16} \quad \text{c) } \frac{9}{5} - \frac{3}{5} = \frac{9-3}{5} = \frac{6}{5}$$

$$\text{b) } \frac{7}{4} - \frac{3}{4} = \frac{7-3}{4} = \frac{4}{4} = 1$$

$$\text{c) } \frac{9}{5} - \frac{3}{5} = \frac{9-3}{5} = \frac{6}{5}$$

$$\text{d) } \frac{17}{49} - \frac{12}{49} = \frac{17-12}{49} = \frac{5}{49}$$

- 2 Hs lên bảng làm bài, Hs cả lớp làm bài vào vở.

$$\text{a) } \frac{2}{3} - \frac{3}{9} = \frac{2}{3} - \frac{1}{3} = \frac{2-1}{3} = \frac{1}{3}$$

$$\text{b) } \frac{7}{5} - \frac{15}{25} = \frac{7}{5} - \frac{3}{5} = \frac{7-3}{5} = \frac{4}{5}$$

<p><b>4. <u>Củng cố dẫn dò:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gv tóm lại bài.</li> <li>- Về nhà học lại bài.</li> <li>- Nhận xét tiết học.</li> </ul>	
--	--

.....o\*0380\*o.....

**Tiết 3 LUYỆN TỪ VÀ CÂU CÂU KỂ AI LÀ GÌ?**

**I. Mục tiêu:**

- Hiểu cấu tạo, tác dụng của câu kể Ai là gì?(ND ghi nhớ).
- Nhận biết được câu kể Ai là gì? trong đoạn văn (BT1, mục III); biết đặt câu kể theo mẫu đã học để giới thiệu về người bạn, người thân trong gia đình( BT2,mục III).

**II. Chuẩn bị:** Chép sẵn bài tập 1 phần nhận xét.

Bảng phụ ghi bài tập 1 câu a, b, c.

**III. Các hoạt động dạy học:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p>1. <b><u>Ôn định:</u></b></p> <p>2. <b><u>Kiểm tra bài cũ:</u></b>            Tìm những từ ngữ miêu tả mức độ cao của cái đẹp?            - GV nhận xét</p> <p>3. <b><u>Bài mới:</u></b></p> <p><b><u>a. Giới thiệu bài.</u></b></p> <p><b><u>b. Phần nhận xét.</u></b>            - Gv yêu cầu Hs đọc nội dung bài tập</p> <p>- Yêu cầu Hs đọc 3 câu in nghiêng trong đoạn văn.            - Yêu cầu Hs tìm câu dùng để giới thiệu, câu nêu lên nhận định về bạn Diệu Chi.</p> <p>- Gv nhận xét, chốt lại ý đúng bằng cách dán lên bảng tờ giấy ghi lời giải.            - Gv yêu cầu Hs tìm các bộ phận trả lời cho câu hỏi Ai? Và Là gì?</p> <p>- Gv dán bảng 2 tờ phiếu đã viết 3 câu văn, mời 2 Hs lên bảng làm bài            - Yêu cầu Hs so sánh , xác định sự khác nhau giữa kiểu câu Ai là gì? với các kiểu câu đã học: Ai làm gì? Ai thế nào?            + Ba kiểu câu này khác nhau chủ yếu ở bộ phận nào?            + Bộ phận VN khác nhau như thế nào?</p>	<p>- 2 HS lên bảng viết lên bảng, lớp nhận xét</p> <p>- 4 Hs tiếp nối nhau đọc yêu cầu các bài tập 1, 2, 3, 4.            - 1 Hs đọc 3 câu in nghiêng trong đoạn văn            - Cả lớp đọc thầm các câu in nghiêng, tìm câu dùng để giới thiệu, câu nêu lên nhận định về bạn Diệu Chi.            - Hs nêu</p> <p>- Hs gạch 1 gạch dưới bộ phận trả lời câu hỏi Ai?, gạch 2 gạch dưới bộ phận trả lời câu hỏi Là gì? trong mỗi câu văn.            - Hs phát biểu            - 2 Hs lên bảng làm bài            - Cả lớp sửa bài theo lời giải đúng.            - Hs suy nghĩ, so sánh , xác định sự khác nhau giữa kiểu câu Ai là gì? với các kiểu câu đã học: Ai làm gì? Ai thế nào?            + Ba kiểu câu này khác nhau chủ yếu ở bộ phận VN            + Kiểu câu Ai làm gì? VN trả lời cho câu hỏi làm gì?            + Kiểu câu Ai thế nào? VN trả lời cho câu hỏi thế nào?            + Kiểu câu Ai là gì? VN trả lời cho câu hỏi là gì?            - 3 - 4 Hs lần lượt đọc to phần ghi nhớ trong</p>

<p><b><u>c. Ghi nhớ:</u></b>  - Yêu cầu Hs đọc phần ghi nhớ.</p> <p><b><u>d. Hướng dẫn luyện tập.</u></b>  <b><u>Bài tập 1:</u></b>  - Gv mời Hs đọc yêu cầu của bài tập.  - Gv nhắc Hs: Trước hết, các em phải tìm đúng câu kể Ai là gì? trong các câu đã cho. Sau đó, nêu tác dụng của câu vừa tìm được.  - Gọi Hs lớp phát biểu.  - Gv dán 3 tờ phiếu, mời 3 Hs lên bảng làm bài</p> <p>- Gv lưu ý Hs: Với câu thơ, nhiều khi không có dấu chấm khi kết thúc câu, nhưng nó đủ kết cấu CV chính thì vẫn coi là câu (như câu Lá là lịch của cây).  - Gv nhận xét</p> <p><b><u>Bài tập 2:</u></b>  - Gv mời Hs đọc yêu cầu của bài tập  - Gv nhắc Hs chú ý:  + Chọn tình huống giới thiệu: giới thiệu với các bạn trong lớp (với vị khách hoặc với 1 bạn mới đến lớp); hoặc giới thiệu từng người thân của mình trong tấm ảnh chụp gia đình (để các bạn biết về gia đình mình).  + Nhớ dùng các câu kể Ai là gì? trong khi giới thiệu.  - Yêu cầu Hs hoạt động theo nhóm cặp.</p> <p>- Gv nhận xét, cùng Hs bình chọn bạn có đoạn giới thiệu đúng đề tài, tự nhiên, sinh động, hấp dẫn.</p> <p><b><u>4. Cũng cố dẫn dò:</u></b>  - Gv tóm lại bài.  - Về nhà học lại bài.  - Nhận xét tiết học.</p>	<p>Sgk.</p> <p>- Hs đọc yêu cầu của bài tập.  - Hs suy nghĩ, trao đổi cùng bạn.</p> <p>- Hs phát biểu. Cả lớp cùng Gv nhận xét  - 3 Hs có ý kiến đứng lên bảng gạch dưới những câu kể trong mỗi đoạn văn, thơ. Sau đó, mỗi em nói (miệng) tác dụng của từng câu kể.</p> <p>- Hs đọc yêu cầu của bài tập.  - Hs suy nghĩ, viết nhanh vào nháp lời giới thiệu, kiểm tra các câu kể Ai là gì? có trong đoạn văn</p> <p>- Từng cặp Hs thực hành giới thiệu.  - Hs thi giới thiệu trước lớp  - Cả lớp cùng Gv nhận xét, bình chọn bạn có đoạn giới thiệu đúng đề tài, tự nhiên, sinh động, hấp dẫn.</p>
---	--

.....o\*0๐๐0\*o.....

Tiết 3

KỂ CHUYỆN

## KỂ CHUYỆN ĐƯỢC CHỨNG KIẾN HOẶC THAM GIA

### I. Mục tiêu

- Chọn được câu chuyện nói về một hoạt động đã tham gia (hoặc chứng kiến) góp phần giữ gìn xóm làng (đường phố, trường học) xanh, sạch, đẹp.
- Biết sắp xếp các sự việc cho hợp lí để kể lại rõ ràng; biết trao đổi với bạn về ý nghĩa câu chuyện.

## II. Các hoạt động dạy học

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Ôn định</b></p> <p><b>2. Bài cũ</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi học sinh lên bảng kể một câu chuyện em đã được nghe, được đọc ca ngợi cái đẹp hoặc phản ánh cuộc đấu tranh giữa cái đẹp với cái xấu, cái thiện với cái ác.</li><li>- Gọi học sinh dưới lớp nêu ý nghĩa câu chuyện bạn vừa kể.</li><li>- Giáo viên nhận xét</li></ul> <p><b>3. Bài mới</b></p> <p><b>a. Giới thiệu bài: Ghi đề</b></p> <p><b>b. Hướng dẫn kể chuyện</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi học sinh đọc đề bài trang 58/SGK.</li><li>- Giáo viên phân tích và dùng phấn màu gạch chân các từ: em đã làm gì, xanh, sạch, đẹp.</li><li>- Yêu cầu học sinh nối tiếp nhau giới thiệu về câu chuyện mình định kể trước lớp</li> <li>- Yêu cầu học sinh đọc gợi ý 2.</li><li>* <b>Kể trong nhóm</b></li><li>- Yêu cầu học sinh kể trong nhóm.</li><li>- Yêu cầu học sinh nghe bạn kể hỏi các câu hỏi sau:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Bạn cảm thấy như thế nào khi tham gia dọn vệ sinh cùng mọi người?</li><li>+ Theo bạn việc làm của mọi người có ý nghĩa như thế nào?</li><li>+ Theo bạn, mọi người có nên thường xuyên làm việc không? Vì sao?</li><li>+ Bạn thấy không khí của những buổi dọn vệ sinh như thế nào?</li><li>+ Bạn sẽ làm gì để phong trào giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp ở địa phương luôn diễn ra thường xuyên?</li></ul></li><li>* <b>Kể trước lớp</b></li><li>- Tổ chức cho học sinh thi kể trước lớp.</li> <li>- Giáo viên nhận xét .</li></ul> <p><b>4. Củng cố, dặn dò</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV liên hệ giáo dục HS</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- 1 em kể.</li> <li>- 2 em nêu.</li> <li>- 2 em đọc.</li> <li>- Học sinh nhắc lại các từ: em đã làm gì? Xanh, sạch, đẹp. Ví dụ: Tôi kể cho các bạn nghe về phong trào quét dọn đường phố vào sáng thứ 7 hàng tuần ở khu phố nhà tôi. Cứ thứ 7 là các cô chú công nhân, các bác, anh chị đi hốt rác thì tôi lại cùng họ làm những công việc đó.</li><li>- 2 học sinh đọc thành tiếng.</li> <li>- 5 nhóm hoạt động, trao đổi với nhau về ý nghĩa việc làm.</li> <li>-</li> <li>- HS trình bày</li><li>- 1 số em HS em học sinh thi kể và trao đổi với các bạn về ý nghĩa của việc làm được kể đến trong truyện.</li></ul>

- Dặn học sinh về nhà luôn có ý thức giữ gìn cho môi trường xung quanh mình luôn sạch, đẹp và chuẩn bị bài sau. - Nhận xét tiết học.	
---	--

.....o\*0380\*o.....

Tiết 4 THỂ DỤC  
(GV bộ môn dạy)

.....o\*0380\*o.....

Tiết 5 Khoa học **ÁNH SÁNG CẦN CHO SỰ SỐNG**

**I. Mục tiêu:**

- Nêu được thực vật cần ánh sáng để duy trì sự sống

**II. Chuẩn bị:** Tranh minh họa, 1 số cây khác nhau.

**III. Các hoạt động dạy học:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <b>Ôn định:</b> Hs hát vui.</p> <p>2. <b>Kiểm tra bài cũ:</b> Bóng tối xuất hiện ở đâu? - Những vật không cho ánh sáng truyền qua gọi là gì?</p> <p>3. <b>Bài mới:</b> <b>a. Giới thiệu bài.</b> <b>b. Hướng dẫn tìm hiểu bài</b> <u>Hoạt động 1: Vai trò của ánh sáng đối với sự sống của thực vật.</u> - Tổ chức cho Hs hoạt động trong nhóm, mỗi nhóm gồm 4 Hs + Yêu cầu các nhóm đổi cây cho nhau để đảm bảo nhóm nào cũng có cây gieo hạt (cây đậu) và cây trồng (1 cây non nào đó do Hs trồng). Hs quan sát các cây và trả lời các câu hỏi: + Em có nhận xét gì về cách mọc của cây đậu? + Cây đủ ánh sáng sẽ phát triển như thế nào? + Cây sống nơi thiếu ánh sáng sẽ phát triển như thế nào? + Điều gì sẽ xảy ra với thực vật nếu không có ánh sáng? - Gọi Hs đại diện nhóm trình bày kết quả quan sát, Hs nhóm khác bổ xung. Gv kết luận - Cho Hs quan sát tranh minh họa 2 trang 94 Sgk và hỏi: - Tại sao những bông hoa này có tên là hoa hướng dương? * <u>Hoạt động 2: Nhu cầu về ánh sáng của</u></p>	<p>- 2 HS lên bảng trả lời, HS khác nhận xét</p> <p>- Hoạt động theo nhóm</p> <p>+ Hs quan sát cây - ghi chép - thảo luận - trả lời câu hỏi.</p> <p>+ Cây hướng về phía ánh sáng, thân cây nghiêng về phía có ánh sáng. + Phát triển bình thường, lá xanh thẫm, tươi.</p> <p>+ Cây sống nơi thiếu ánh sáng bị héo lá, úa vàng, bị chết + Không có ánh sáng, thực vật sẽ không quang hợp được và cây sẽ bị chết. - Lắng nghe - bổ sung.</p> <p>+ Vì khi nở hoa quay về hướng mặt trời.</p>

<p><u>thực vật.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho Hs hoạt động trong nhóm, mỗi nhóm gồm 4 Hs</li> <li>- Viết lên bảng câu hỏi:</li> <li>+ Tại sao một số loài cây chỉ sống được ở nơi rừng thưa, các cánh đồng, thảo nguyên ... được chiếu sáng nhiều? Trong khi đó lại có một số loài cây sống được ở rừng rậm, hang động?</li>   <li>+ Hãy kể tên một số cây cần nhiều ánh sáng và một số cây cần ít ánh sáng?</li>   <li>- Gọi đại diện Hs trình bày, Hs khác bổ sung</li> <li>- Gv kết luận: Mặt trời đem lại sự sống cho thực vật, thực vật lại cung cấp thức ăn, không khí sạch cho động vật và con người. Nhưng mỗi loài thực vật lại có nhu cầu ánh sáng mạnh, yếu, ít nhiều khác nhau. Vì vậy có những loài cây chỉ sống ở những nơi rừng thưa, các cánh đồng, thảo nguyên thoáng đãng đầy đủ ánh sáng, đó là những cây ưa sáng như: cây gỗ tẻch, phi lao, bồ đề, xà cừ,...</li> <li>* <u>Hoạt động 3: Liên hệ thực tế.</u></li> <li>H: Em hãy tìm những biện pháp kĩ thuật ứng dụng nhu cầu ánh sáng khác nhau của thực vật mà cho thu hoạch cao?</li> <li>- Gọi Hs trình bày. Sau mỗi Hs phát biểu, Gv nhận xét - khen ngợi những em có kinh nghiệm, hiểu biết. Phân tích giảng cho những Hs chưa hiểu hết)</li> <li>- Gv kết luận.</li> <li><b>4. <u>Củng cố dẫn dò:</u></b></li> <li>- Gv tóm lại bài.</li> <li>- Về nhà học lại bài.</li> <li>- Nhận xét tiết học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hs thảo luận nhóm.</li>   <li>- Vì nhu cầu ánh sáng của mỗi loài cây là khác nhau. Có những loài cây có nhu cầu ánh sáng mạnh, nhiều nên chúng chỉ sống được ở nơi rừng thưa, các cánh đồng, thảo nguyên ... Nếu sống ở những nơi ít ánh sáng chúng sẽ không phát triển được hoặc sẽ chết. Ngược lại có những loài cây cần ít ánh sáng, ánh sáng yếu nên chúng sống được ở rừng rậm, hang động</li> <li>- Các cây cần nhiều ánh sáng: Cây ăn quả, cây lúa, cây ngô, cây đậu, cây đỗ, cây lách gỗ,...</li> <li>- Các cây cần ít ánh sáng: Cây gừng, cây riềng, song, cây lá lốt, 1 số loài cỏ,...</li> <li>- Hs trình bày, bổ sung.</li>   <li>- Trao đổi, thảo luận.</li>   <li>- Hs phát biểu - lắng nghe - bổ sung</li> </ul>
--	--

.....o\*0380\*o.....

Tiết 1

TẬP ĐỌC

**ĐOÀN THUYỀN ĐÁNH CÁ**

**I. Mục tiêu:**

- Bước đầu biết đọc diễn cảm một, hai khổ thơ trong bài với giọng vui, tự hào.
- Hiểu ND: ca ngợi vẻ đẹp huy hoàng của biển cả, vẻ đẹp của lao động.( trả lời được câu hỏi SGK, thuộc 1,2 khổ thơ yêu thích)

**II. Chuẩn bị:** Tranh, ảnh minh họa

**III. Các hoạt động dạy học:**